**TUẦN 22**

**Tiếng Việt**

**Bài 4: QUẠT CHO BÀ NGỦ (trang 34)**

 **I. MỤC TIÊU**

Giúp học sinh:

**1. Phát triển kĩ năng đọc** thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một bài thơ; Hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến ND bài thơ; Nhận biết được một số tiếng cùng vần với nhau, củng cố kiến thức về vần; Thuộc lòng một số khổ thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vần và hình ảnh thơ; Quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.

**2. Phát triển kĩ năng nói và nghe** thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh.

**3. Phát triển phẩm chất và năng lực chung:** yêu thương, quý trọng ông bà và người thân trong gia đình nói chung; Khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân; Khả năng làm việc nhóm.

**II. CHUẨN BỊ**

*1. Kiến thức ngữ văn:* GV nắm được đặc điểm vần, nhịp và ND của bài thơ, nghĩa của các từ khó trong bài và cách giải thích nghĩa của những từ này.

*2. Phương tiện dạy học:* Tranh minh họa.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |
| --- |
| **Tiết 1** |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ôn và khởi động**- Ôn: Yêu cầu HS nhắc lại tên bài học trước và nói 1 số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó.- Khởi động.- Cho HS QS tranh trang 34 và trao đổi để trả lời câu hỏi.*a. Em thấy cảnh gì trong tranh?**b. Khi người thân bị ốm em thường làm gì?*- GV và HS thống nhất ND câu trả lời sau đó dẫn vào bài thơ Quạt cho bà ngủ.**2. Đọc**- GV đọc mẫu bài thơ.- HS đọc từng dòng thơ. + HD đọc từ khó: *ngấn nắng, thiu thiu, lim dim.* + GVHD cách đọc, ngắt nghỉ đúng dòng thơ, nhịp thơ.- HS đọc từng khổ thơ.+ HDHS nhận biết khổ thơ.+ Đọc nối tiếp khổ thơ.+ GV giải thích nghĩa của 1 số từ ngữ: *ngấn nắng, thiu thiu, lim dim.*+ Đọc theo nhóm.- HS đọc cả bài.***GIẢI LAO GIỮA GIỜ*****3. Tìm tiếng cùng vần với mỗi tiếng: *trắng, vườn, thơm***- GVHDHS làm việc trong cặp, cùng đọc lại bài thơ và tìm tiếng ngoài bài cũng vần với 1 số tiếng trong bài: trắng, vườn, thơm.- GV nhận xét, đánh giá. | - Bài học trước là: Cả nhà đi chơi núi- Điều thú vị ….- HS quan sát và trao đổi cặp.- HS chia sẻ trước lớp.- HS lắng nghe. - HS đọc nối tiếp dòng thơ lần 1.- HS đọc CN, ĐT.- HS đọc nối tiếp dòng thơ lần 2.- HS đọc nối tiếp 2 lượt.- Đọc trong N4.- 2 HS đọc cả bài.- Lớp đồng thanh.- HS thực hiện thao cặp và viết những tiếng đó vào vở.- HS chia sẻ trước lớp.*Ví dụ:* măng, nắng; lươn; rơm, bơm,… |
| **Tiết 2** |
| **4. Trả lời câu hỏi**- HDHS làm việc N4 *(GV đọc to từng CH)*:*a. Vì sao bạn nhỏ không muốn chích chòe hót nữa?**b. Bạn nhỏ làm gì trong lúc bà ngủ?**c. Em nghĩ gì về bạn nhỏ trong bài?*- Chia sẻ trước lớp.- GV nhận xét, chốt lại.***GIẢI LAO GIỮA GIỜ*****5. Học thuộc lòng**- GV treo bảng phụ có viết khổ thơ 2; 3- Gọi HS đọc.- HDHS học thuộc *lòng (xóa dần).*- Kiểm tra HS đọc thuộc.- GV nhận xét.**6. Hát 1 bài hát về t/c bà cháu**- GV cho HS nghe bài hát Cháu yêu bà- HDHS hát *(hát nối từng câu; hát cả bài)***7. Củng cố**- GV y/c HS nhắc lại những ND đã học- GV tóm tắt lại những ND chính- Liên hệ…- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - HS thực hiện.a. Vì cần giữ yên lặng để bà ngủ.b. Bạn nhỏ quạt cho bà.c. Bạn nhỏ là người rất yêu thương bà/Bạn nhỏ biết quan tâm chăm só khi bà ốm.- 1 HS đọc to 2 khổ thơ.- HS ĐT nhiều lần.- 3; 5 HS đọc thuộc trước lớp.- HS nghe- HS hát |

**----------------------------------------------------------------------**

**Tiếng Việt**

**Bài 5: BỮA CƠM GIA ĐÌNH (trang 36)**

**I. MỤC TIÊU**

Giúp học sinh:

**1. Phát triển kĩ năng đọc** thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một văn bản tự sự ngắn và đơn giản, kể lại 1 trải nghiệm từ ngôi nhà thứ ba, có yếu tố thông tin, có lời thoại; đọc đúng vần oong và tiếng, từ ngữ có vần này; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến Vb; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.

**2. Phát triển kĩ năng viết** thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho CH trong VB đọc; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện; nghe viết 1 đoạn văn ngắn.

**3. Phát triển kĩ năng nói và nghe** thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh.

**4. Phát triển phẩm chất và năng lực chung:** yêu thương, gắn bó với gia đình, người thân; khả năng nhận biết và bày tỏ t/c, cảm xúc của bản thân; khả năng làm việc nhóm.

**II. CHUẨN BỊ**

*1. Kiến thức ngữ văn:*

- GV nắm được đặc điểm cảu VB tự sự, kể lại 1 TN từ ngôi nhà thứ 3.

- Nắm được đặc điểm phát âm, cấu tạo vần oong, nắm được nghĩa của các từ khó.

*2. Kiến thứ đời sống:* Nắm được ngày 4/5/2001 Thủ tướng CP đã ban hành QĐ số 72/2001/QĐ-TTg về Ngày gia đình VN ngày 28/6 hàng năm.

*3. Phương tiện dạy học:* Tranh minh họa

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |
| --- |
| **Tiết 1** |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ôn và khởi động**- Ôn: + Nhắc lại tên bài học trước.+ Nói về 1 số điều thú vị mà em học được từ bài Quạt cho bà ngủ.- Khởi động+ Treo tranh, y/c HS QS tranh và trao đổi bạn bên cạnh để nói về những gì QS được trong tranh.+ HS chia sẻ trước lớp.+ GV và HS thống nhất câu trả lời, sau đó dẫn vào bài Bữa cơm gia đình.**2. Đọc** - GV đọc mẫu bài.- GVHDHS luyện phát âm từ ngữ có vần mới.*CH: Tìm từ chứa vần oong?*- GV viết từ xoong lên bảng và HD đọc (đọc mẫu đánh vần, đọc trơn) vần oong và từ xoong.- Đọc nối tiếp câu lần 1.HD đọc từ khó *liên hoan, quây quần, tuyệt*- Đọc nối tiếp câu lần 2.HD đọc câu dài: Chi thích/ ngày nào cũng là,Ngày Gia đình VN.- Đọc đoạn+ GV chia VB thành 2 đoạn (đoạn 1 từ đầu đến con ạ, đoạn 2 còn lại)+ Đọc nối tiếp đoạnGiải nghĩa từ: liên hoan, quây quần+ Đọc trong nhóm- Đọc toàn bài.+ HS đọc.+ GV đọc. | - Bài Quạt cho bà ngủ.- HS trình bày …- HS QS tranh và trao đổi.- Cả nhà đang sum họp: bà chơi với cháu, mẹ và em gái nhặt rau,…+ xoong.- HS đọc CN, ĐT.- HS đọc nối tiếp câu.- CN, ĐT.- HS đọc nối tiếp câu.- CN, ĐT.- HS đọc nối tiếp đoạn 2 lượt.- HS đọc trong nhóm 2.- 2 HS đọc. |
| **Tiết 2** |
| **3. Trả lời câu hỏi**- HDHS trao đổi N4 để trả lời câu hỏi.*a. Ngày Gia đình VN là ngày nào?**b. Vào ngày này, ggia đình Chi làm gì?**c. Theo em, vì sao Chi rất vui?*- HS chia sẻ trước lớp- GV nhận xét, chốt lại.***GIẢI LAO GIỮA GIỜ*****4. Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi b ở mục 3**- GV nhắc lại câu trả lời đúng cho câu hỏi b, HDHS viết câu trả lời này vào vở.- GV lưu ý cho HS viết chữ cái đầu câu và tên riêng của Chi; đặt dấu chấm, dấu phẩy đúng vị trí.- GV kiểm tra, nhận xét 1 số bài của HS. | - HS thực hiện.a. Ngày gia đình VN là ngày 28/6b. Vào ngày này, gia đình Chi liên hoan.c. Vì bữa cơm thật tuyệt, cả nhà quây quần bên nhau.- HS viết: *Vào ngày này, gia đình Chi liên hoan.* |
| **Tiết 3** |
| **5. Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở**- GV HDHS làm việc theo nhóm để chọn TN phù hợp.- Y/c 1 số nhóm trình bày.- GV y/c HS viết câu đó vào vở.- GV kiểm tả, nhận xét 1 số HS.***GIẢI LAO GIỮA GIỜ*****6. Quan sát tranh và dùng từ ngữ trong khung để nói theo tranh**- GV giới thiệu và HD HS QS tranh.- Y/c HS làm việc nhóm 2.- Gọi HS trình bày.- GV nhận xét. | - HS thực hiện.- Buổi tối gia đình em thường quây quần bên nhau.- HS viết vào vở.- HS QS tranh.- Thực hiện N2.- Em đọc bài cùng bố. Em tập xe đạp cùng bố. |
| **Tiết 4** |
| **7. Nghe viết**- GV đọc đoạn viết.- GVHDHS viết: + Viết lùi đầu dòng. Viết hoa chữ cái đầu câu và tên riêng của Chi, kết thúc câu có dấu chấm.+ Chữ dễ viết sai chính tả: quây quần, ngày.- GV y/c HS ngồi đúng tư thế cầm bút.- GV đọc:+ GV đọc từng cụm từ, từ 2 – 3 lần.+ GV đọc lại để soát lỗi.+ GV kiểm tra và nhận xét 1 số bài.***GIẢI LAO GIỮA GIỜ*****8. Chọn chữ phù hợp thay bông hoa**- GV nêu nhiệm vụ và HDHS thực hiện trong cặp theo y/c.- Trình bày trước lớp.- Đọc từ ngữ vừa điền.- GV nhận xét.**9. Trò chơi Cây gia đình**- GV gắn 2 bảng phụ có vẽ cây xanh lên bảng lớp.- HDHS chơi: chọn, gắn thẻ chí các thành viên trong gia đình vào những quả đó …- Chia lớp thành 2 đội, phát thẻ cho 2 đội chơi- Tổ chức chơi.- GV và HS nhận xét, đánh giá, tuyên dương đội thắng cuộc.**10. Củng cố**- Nhắc lại nội dung bài học.- GV tóm tắt những ND chính.- Y/c HS nêu ý kiến về bài học.- Liên hệ …- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - HS lắng nghe.- HS ghi nhớ.- HS thực hiện theo- HS viết bài.- HS soát lỗi.- HS thực hiện trong cặp- Đôi **gi**ày, nuôi **d**ưỡng, tờ **gi**ấy **Ng**ày lễ, **ngh**e nhạc, **ngh**ỉ ngơi.- Đọc CN, ĐT.- HS lắng nghe luật chơi- Hai đội nhận thẻ- HS thực hiện- Bài Bữa cơm gia đình- HS nêu…- HS chia sẻ . |

**----------------------------------------------------------------------**

**Tiếng Việt**

**Bài 6: NGÔI NHÀ (trang 40)**

 **I. MỤC TIÊU**

Giúp học sinh:

**1. Phát triển kĩ năng đọc** thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một bài thơ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến ND bài thơ; nhận biết được một số tiếng cùng vần với nhau, củng cố kiến thức về vần; Thuộc lòng một số khổ thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vần và hình ảnh thơ; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.

**2. Phát triển kĩ năng nói và nghe** thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh.

**3. Phát triển phẩm chất và năng lực chung:** tình yêu đối với người thân trong gia đình; cảm nhận được giá trị tinh thần của ngôi nhà; khả năng làm việc

nhóm; khả năng nêu được thắc mắc về sự vật, hiện tượng.

**II. CHUẨN BỊ**

*1. Kiến thức ngữ văn*: GV nắm được đặc điểm vần, nhịp và ND của bài thơ, nghĩa của các từ khó trong bài và cách giải thích nghĩa của những từ này.

*2. Phương tiện dạy học*

Tranh minh họa

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |
| --- |
| **Tiết 1** |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ôn và khởi động**- Ôn: Yêu cầu HS nhắc lại tên bài học trước và nói 1 số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó.- Khởi động.- Cho HS QS tranh và trao đổi để giải câu đố: *Cái gì để tránh nắng mưa.* *Đêm được an giấc, từ xưa vẫn cần?* - GV và HS thống nhất ND câu trả lời sau đó dẫn vào bài thơ Ngôi nhà.**2. Đọc**- GV đọc mẫu bài thơ.- HS đọc từng dòng thơ. + HD đọc từ khó: *xao xuyến, nở, lảnh lót, nước.*+ GVHD cách đọc, ngắt nghỉ đúng dòng thơ, nhịp thơ.- HS đọc từng khổ thơ.+ HDHS nhận biết khổ thơ.+ Đọc nối tiếp khổ thơ.+ GV giải thích nghĩa của 1 số từ ngữ: *Xao xuyến, đầu hồi, lảnh lót, mái vàng, mộc mạc, rạ.*+ Đọc theo nhóm.- HS đọc cả bài.***GIẢI LAO GIỮA GIỜ*****3. Tìm tiếng cùng vần với mỗi tiếng: *chùm, phơi, nước.***- GVHDHS làm việc trong cặp, cùng đọc lại bài thơ và tìm tiếng ngoài bài cũng vần với 1 số tiếng trong bài: *chùm, phơi, nước.*- GV nhận xét, đánh giá. | - Bài học trước là: Bữa cơm gia đình.- Điều thú vị ….- HS quan sát và trao đổi cặp và giải đố: ngôi nhà.- HS lắng nghe.- HS đọc nối tiếp dòng thơ lần 1.- HS đọc CN, ĐT.- HS đọc nối tiếp dòng thơ lần 2.- HS đọc nối tiếp 2 lượt.- Đọc trong N3.- 2 HS đọc cả bài.- Lớp đồng thanh.- HS thực hiện theo cặp và viếtnhững tiếng đó vào vở.- HS chia sẻ trước lớp.*Ví dụ:* đùm, mới, trước… |
| **Tiết 2** |
| **4. Trả lời câu hỏi**- HDHS làm việc N4 *(GV đọc to từng CH)*:*a. Trước ngõ nhà của bạn nhỏcó gì?**b. Tiếng chim hót ở đầu hồi ntn?**c. Câu thơ nào nói về hình ảnh mái nhà?*- Chia sẻ trước lớp.- GV nhận xét, chốt.**5. Học thuộc lòng**- GV treo bảng phụ có viết 2 khổ thơ đầu.- Gọi HS đọc.- HDHS học thuộc lòng *(xóa dần).*- Kiểm tra HS đọc thuộc.- GV nhận xét.***GIẢI LAO GIỮA GIỜ*****6. Vẽ ngôi nhà mà em yêu thích và đặt tên cho bức vẽ đó.**- GV đưa ra 1 số bức tranh về ngôi nhà, giới thiệu về những ngôi nhà có trong tranh- GV đưa ra gợi ý để HS vẽ tranh:*+ Em vẽ ngôi nhà vào thời điểm nào trong ngày?**+ Ngôi nhà có những bộ phận gì?**+ Có những cảnh vật gì xung quanh?**+ Em định đặt tên bức tranh là gì?*- Y/c HS vẽ ngôi nhà vào vở, đặt tên cho bức vẽ đó.- Cho HS trao sản phẩm với bạn bên cạnh, nhận xét sản phẩm cho nhau.- GV nhận xét, đánh giá.**7. Củng cố**- GV y/c HS nhắc lại những ND đã học.- GV tóm tắt lại những ND chính.- Liên hệ về ngôi nhà nhà em.- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.- Dặn HS tìm 1 bài thơ hoặc 1 câu chuyện về gia đình để chuẩn bị cho bài học hôm sau. | - HS thực hiện.a. Cây xoan.b. Tiếng chim hót lảnh lót.c. Mái vàng thơm phức.- 1 HS đọc to 2 khổ thơ.- HS ĐT nhiều lần.- 3- 5 HS đọc thuộc trước lớp.- HS lắng nghe.- HS vẽ.- Trao đổi, nhận xét sản phẩm. - Đọc bài thơ Ngôi nhà.- HS chia sẻ… |

**----------------------------------------------------------------------**

**Tiếng Việt**

**ÔN TẬP (trang 42)**

**I. MỤC TIÊU**

Giúp học sinh:

 - Củng cố và nâng cao 1 số kiến thức, kĩ năng đã học trong chủ đề Mái ấm gia đình thông qua thực hành, nhận biết và đọc những tiếng có vần khó vừa được học; ôn và mở rộng vốn từ ngữ dùng để nói về gia đình và về những người có quan hệ họ hàng nói chung; thực hành đọc mở rộng 1 bài thơ, 1 truyện kể hay quan sát 1 bức tranh về gia đình, nói cảm nghĩ về bài thơ, truyện kể hoặc bức ttranh; thực hành nói và viết sáng tạo về 1 chủ điểm cho trước (gia đình).

- Bước đầu có khả năng khái quát hóa những gì đã học thông qua 1 số nội dung được kết nối từ các văn bản đã được học trong bài.

**II. CHUẨN BỊ**

*Phương tiện dạy học:* Một số bài thơ, câu chuyện, tranh ảnh về chủ điểm gia đình.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |
| --- |
| **Tiết 1** |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Tìm từ ngữ cho tiếng chứa vần uya, uây, uyp, uych, uyu, oong.**- GV nên nhiệm vụ và lưu ý HS TN cần tìm.- Chia các vần này thành 2 nhóm:+ N vần 1: uya, uây, uyp.+ N vần 2: uych, uyu, oong.- GV HDHS thực hiện cặp để tìm từ *(1 nửa lớp tìm từ theo N vần 1; nửa lớp còn lại tìm từ theo N vần 2).*- Y/c HS nêu từ tìm được, GV ghi bảng.- Cho HS đọc nói tiếp các từ đó (đánh vần, đọc trơn).- GV nhận xét.**2. Tìm những từ ngữ chỉ người thân trong gia đình.**- Y/c HS làm việc trong nhóm đôi để thực hiện nhiệm vụ.- HS chia sẻ trước lớp.- GV nhận xét.***GIẢI LAO GIỮA GIỜ*****3. Nói về gia đình em.**- HDHS thực hiện nhóm đôi theo gợi ý:*+ Gia đình em có mấy người? Gồm những ai?**+ Mỗi người làm nghề gì?**+ Em thường làm gì cùng gia đình?**+ Tình cảm của em đối với gia đình ntn?*- Trình bày trước lớp.- GV nhận xét, đánh giá và khen ngợi. | - Trao đổi cặp.- Chia sẻ trước lớp: khuấy, xoong, tuýp, khuya, huỵch, khuỵu,…- Đọc CN, ĐT.- HS thực hiện N2.- Ông nội, bà nội, anh trai, em trai, chị gái, em gái, ông ngoại, bà ngoại.- HS trao đổi N2.- HS trình bày…. |
| **Tiết 2**  |
| **4. Viết 1- 2 câu về gia đình em.**- GV HDHS viết lại câu đã nói trong hoạt động 3 về gia đình. - Y/c HS viết vào vở 1-2 câu về gia đình em.- Gọi HS trình bày. - GV nhận xét 1 số bài, khen ngợi những HS viết hay, sáng tạo.***GIẢI LAO GIỮA GIỜ*****5. Đọc mở rộng**- GV và HS chuẩn bị 1 số bài thơ hoặc câu chuyện ra để cho HS đọc. - Y/c HS thực hiện N4.- Y/c HS đọc trước lớp.- GV nhận xét, đánh giá và khen ngợi.**6. Củng cố.**- GV tóm tắt nội dung chính; nhận xét, khen ngợi, động viên HS.- Dặn dò HS. | - 2 HS nhắc lại câu đã nói trên.- HS viết câu vào vở.- HS đọc câu viết về gia đình.- Đọc trong nhóm cho nhau nghe.- 4- 5 HS đọc.  |